

Số: 739/SNV-CCVC&TCBM

Bình Phước, ngày 26 tháng 5 năm 2021

V/v trả lời đề nghị phê duyệt
danh sách tinh giản biên chế

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo

Ngày 19/05/2021, Sở Nội vụ nhận được Công văn số 315/SGDĐT-VP ngày 03/02/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc đề nghị phê duyệt danh sách tinh giản biên chế đợt II/2021. Sau khi nghiên cứu, Sở Nội vụ có ý kiến như sau:

1. Điều kiện tinh giản biên chế quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ cụ thể như sau:

- Tại Điểm a, b, Khoản 1, Điều 6, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014:

“a) Dôi dư do rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền của Đảng, Nhà nước hoặc do đơn vị sự nghiệp công lập sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự để thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, tổ chức bộ máy và nhân sự;

b) Dôi dư do cơ cấu lại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác;”

- Tại Khoản 1, Điều 1, Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020:

“c) Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm, nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ hoặc được cơ quan, đơn vị bố trí việc làm khác nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

d) Có chuyên ngành đào tạo không phù hợp với vị trí việc làm hiện đang đảm nhiệm nên không hoàn thành nhiệm vụ được giao nhưng không thể bố trí việc làm khác hoặc được cơ quan, đơn vị bố trí việc làm khác nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

đ) Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tình giảm biên chế, cán bộ, công chức có 01 năm được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp hoặc không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề tại thời điểm xét tình giảm biên chế nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tình giảm biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

e) Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tình giảm biên chế, viên chức có 01 năm được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp hoặc không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề tại thời điểm xét tình giảm biên chế nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tình giảm biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý;

g) Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tình giảm biên chế mà trong từng năm đều có tổng số ngày nghỉ làm việc bằng hoặc cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật bảo hiểm xã hội, có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định của pháp luật hoặc trong năm trước liền kề tại thời điểm xét tình giảm biên chế có tổng số ngày nghỉ làm việc bằng hoặc cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật bảo hiểm xã hội, có xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh và của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định của pháp luật nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tình giảm biên chế được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý."

2. Do ông Trần Quang Đông không thuộc một trong các lý do nêu trên nên không thuộc đối tượng thực hiện tình giảm biên chế.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, P. CCVC&TCBM.



Trần Thị Anh Tuyết